

Số: 16 /2025/QĐ-UBND

Bình Dương, ngày 26 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy định phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ đối với đường Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh đoạn qua địa bàn tỉnh Bình Dương, đường Mỹ Phước – Bàu Bàng đoạn từ ĐT.741 đến Quốc lộ 13 và đường TẠO LỰC BẮC TÂN UYÊN – PHÚ GIÁO – BÀU BÀNG

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 2 năm 2025;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đường bộ năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 301/TTr-SXD ngày 14 tháng 3 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ đối với đường Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh đoạn qua địa bàn tỉnh Bình Dương, đường Mỹ Phước – Bàu Bàng đoạn từ ĐT.741 đến Quốc lộ 13 và đường TẠO LỰC BẮC TÂN UYÊN – PHÚ GIÁO – BÀU BÀNG (kể cả đoạn từ ngã ba Tam Lập đến ranh tỉnh Bình Phước).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến việc bảo vệ, quản lý, sử dụng phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ đường Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh đoạn qua địa bàn tỉnh Bình Dương, đường Mỹ Phước – Bàu Bàng đoạn từ ĐT.741 đến Quốc lộ 13 và đường TẠO LỰC BẮC TÂN UYÊN – PHÚ GIÁO – BÀU BÀNG (kể cả đoạn từ ngã ba Tam Lập đến giáp ranh tỉnh Bình Phước).

Điều 3. Cách xác định phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ

Phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ được quy đổi tính từ tim đường trở ra mỗi bên: Để thuận tiện cho việc quản lý phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ, quản lý quy hoạch, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, cấp phép xây dựng,

thống nhất quy đổi việc xác định phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ, thay vì tính từ chân ta luy nền đường đắp, mép ngoài cùng của rãnh đỉnh trở ra hoặc từ mép trên cùng đỉnh mái ta luy dương nền đường đào trở ra (ở nơi không xây dựng rãnh đỉnh) hoặc từ mép ngoài cùng của rãnh dọc trở ra (tại các đoạn đường không đào, không đắp), được quy đổi tính từ tim đường trở ra đến hết phần đất để xây dựng công trình đường bộ cộng phần đất bảo vệ, bảo trì đường bộ cộng hành lang an toàn đường bộ.

Điều 4. Phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ

1. Đường Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh đoạn qua địa bàn tỉnh Bình Dương:

- Đoạn từ điểm cuối nút giao Tân Vạn (Km28+383) đến điểm đầu nút giao Bình Chuẩn (Km43+680): Từ tim đường trở ra mỗi bên 32m.

- Đoạn từ điểm cuối nút giao Bình Chuẩn (Km45+000) đến đầu cầu Bình Gỏi (Km51+280): Từ tim đường trở ra mỗi bên 37,25m.

- Riêng nút giao Tân Vạn (đoạn từ Km25+990 đến Km28+383) và nút giao Bình Chuẩn (đoạn từ Km43+680 đến Km45+000): Phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ được tính bằng phạm vi giải phóng mặt bằng.

2. Đường Mỹ Phước – Bàu Bàng đoạn từ ĐT.741 đến Quốc lộ 13:

- Đoạn ngoài đô thị: Từ tim đường trở ra mỗi bên đến phạm vi giải phóng mặt bằng cộng thêm mười tám mét (+18m).

- Đoạn trong đô thị qua địa bàn thành phố Bến Cát: Từ tim đường trở ra mỗi bên 32m; Đối với các đoạn có phạm vi giải phóng mặt bằng tính từ tim đường ra mỗi bên lớn hơn 32m, phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ tính từ tim đường đến phạm vi giải phóng mặt bằng.

- Đoạn trong đô thị qua địa bàn thị trấn Lai Uyên, huyện Bàu Bàng: Từ tim đường trở ra mỗi bên 31m; Đối với các đoạn có phạm vi giải phóng mặt bằng tính từ tim đường ra mỗi bên lớn hơn 31m, phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ tính từ tim đường đến phạm vi giải phóng mặt bằng.

3. Đường Tạo lực Bắc Tân Uyên – Phú Giáo – Bàu Bàng:

- Đoạn ngoài đô thị: Từ tim đường trở ra mỗi bên đến phạm vi giải phóng mặt bằng cộng thêm mười ba mét (+13m).

- Đoạn trong đô thị: Là chỉ giới đường đỏ theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt; Đối với đoạn có phạm vi giải phóng mặt bằng lớn hơn chỉ giới đường đỏ đã được ban hành hoặc chưa xác định chỉ giới đường đỏ, phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ tính từ tim đường trở ra mỗi bên đến phạm vi giải phóng mặt bằng.

Điều 5. Chiều rộng phần đất bảo vệ, bảo trì đường bộ đối với cầu đường bộ (kể cả cầu cạn); hầm đường bộ; bến phà đường bộ, cầu phao đường bộ; công trình kè, tường chắn bảo vệ; cống ngang đường bộ trên các tuyến: Đường Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh đoạn qua địa bàn tỉnh Bình Dương, đường Mỹ



Phước – Bàu Bàng đoạn từ ĐT.741 đến Quốc lộ 13, đường Tạo lực Bắc Tân Uyên – Phú Giáo – Bàu Bàng

Thực hiện theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Điều 6. Chiều rộng hành lang an toàn đường bộ đối với cầu đường bộ (kể cả cầu cạn); hầm đường bộ; bến phà đường bộ, cầu phao đường bộ; công trình kè, tường chắn bảo vệ; cống ngang đường bộ trên các tuyến: Đường Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh đoạn qua địa bàn tỉnh Bình Dương, đường Mỹ Phước – Bàu Bàng đoạn từ ĐT.741 đến Quốc lộ 13, đường Tạo lực Bắc Tân Uyên – Phú Giáo – Bàu Bàng

Thực hiện theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các Sở, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung, sửa đổi cho phù hợp.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục KTVBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Cơ sở Dữ liệu quốc gia về pháp luật (Sở Tư pháp);
- Như điều 2;
- Trung tâm công báo, Website tỉnh;
- LĐVP, KT, TH;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Minh Thạnh